TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày 01-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Bùi Văn Hạp
2. Bà Trần Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 01-6-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975
Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đặng và bà Nguyễn Thị Miền; vợ Nguyễn Thị Phượng; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007.
Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 7/12, sau đó nghỉ học ở nhà lao động tự do. Từ năm 1995 đến năm 1997 tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25-01-2018, đến ngày 28-01-2018 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng*:

1.Chị Lê Thị C, sinh năm 1960
Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, (vắng mặt).

2. Chị Trần Thị Th, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình,(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 12 giờ ngày 25-01-2018, tại trục đường làng thôn Tân Dương, xã Thái Hưng, huyện Hưng Hà, Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Đ có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay trái 03 gói giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, Đạt khai nhận đó là ma túy (Hêrôin) cất giấu để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 03 gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 44/KLGĐ-PC54 ngày 26-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Văn Đ là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1930 gam *(không phẩy một nghìn chín trăm ba mươi gam). Heroine* STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSHH ngày 03-5-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn Đ ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự viết tắt (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận: Bị cáo mắc nghiện ma túy từ năm 2017 đến nay. Vào sáng ngày 25-01-2018, Hoàng là bạn bị cáo có gọi điện cho bị báo rủ chung tiền đi mua ma túy về sử dụng (bị cáo mới quen Hoàng và biết Hoàng cũng mắc nghiện ma túy, bị cáo không biết tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nhà Hoàng ở đâu), bị cáo đồng ý và nhờ Hoàng mua hộ 300.000đồng ma túy. Đến khoảng 11 giờ 30 phút thì Hoàng gọi điện cho bị cáo đến lấy ma túy, bị cáo đi nhờ xe của người đi đường đến nhà Hoàng lấy ma túy, bị cáo chỉ biết nhà Hoàng ở ngã ba thôn Đồng Trang đi vào, vì giáp ranh giữa hai xã Hồng An và Thái Hưng nên bị cáo không biết nhà Hoàng ở xã nào. Bị cáo đưa cho Hoàng 100.000đ và nói nợ Hoàng 200.000đồng, Hoàng đưa cho bị cáo 03 gói ma túy. Bị cáo cầm 03 gói ma túy vừa mua được tại lòng bàn tay trái đi về, trên đường về thì bị lực lượng Công an huyện Hưng Hà bắt quả tang như nội dung đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS, phạt bị cáo Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (viết tắt

BLTTHS), tịch thu để tiêu hủy số ma túy quản lý của bị cáo Đ được niêm phong trong phong bì niêm phong số 44/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 xi lanh đã qua sử dụng; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đã cũ quản lý của bị cáo Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của BLTTHS

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Đ tại phiên tòa phù hợp với khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, và còn chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 25-01-2018 tại UBND xã Thái Hưng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (bút lục số 19 đến 22); Bản kết luận giám định số 44/KLGĐ-PC54 ngày 26-01-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 31) và lời khai của người làm chứng là chị Lê Thị C và chị Trần Thị Th (bút lục 74 đến 80).

[4] Như vậy có đủ cơ sở kết luận vào hồi 12 giờ ngày 25-01-2018, tại trục đường làng thôn Tân Dương, xã Thái Hưng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1930 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến

quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, làm suy kiệt kinh tế gia đình của người sử dụng, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của rất nhiều loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội, Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán…trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại phiên toà cũng như tại giai đoạn điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, nên Hội đồng xét xử cũng xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Về nguồn gốc ma túy (Heroine): Theo lời khai của bị cáo Đ về địa điểm mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành xác minh, xác định địa điểm bị cáo khai là thôn Tân Dương, xã Thái Hưng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Qua xác minh tại thôn Tân Dương có người tên là Trần Minh Hoàng, sinh năm 1980, nhưng hiện nay Hoàng không có mặt tại địa phương nên không ghi được lời khai của Hoàng, ngoài lời khai của bị cáo Đ, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh Hoàng đã bán ma túy cho bị cáo Đ, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Cơ quan điều tra quản lý của Nguyễn Văn Đ, sau khi được giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 44/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, cần tịch thu để tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đã cũ, bị cáo khai đã sử dụng để liên lạc mua ma túy, vì vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước; 01 xi lanh đã qua sử dụng, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy

[8] Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01(một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25-01-2018.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

2.1.Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ số ma túy quản lý của Nguyễn Văn Đ được niêm phong trong phong bì số 44/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 xi lanh đã qua sử dụng

2.2. Tịch thu để hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đã cũ quản lý của bị cáo Đ.

(Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03-5-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà).

3. Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Nguyễn Mạnh Hà)

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.